

Số: 227/2022/QĐST-HNGĐ

Phổ Yên, ngày 16 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Thị Thu Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Hải.

Bà Nguyễn Thị Thanh.

Căn cứ vào các Điều 212,213,235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 213/2022/TLST - HNGĐ,  
ngày 05 tháng 10 năm 2022 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Phương N, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Tổ dân phố TĐ, phường BS, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Xóm Nam Tiên, xã Phúc Hà, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Anh Vi Văn T, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Tổ dân phố TĐ, phường BS, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

**XÉT THẤY**

Tại phiên toà các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Phương N, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Tổ dân phố TĐ, phường BS, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Xóm NT, xã PH, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Anh Vi Văn T, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Tổ dân phố TĐ, phường BS, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị Phương N và anh Vi Văn T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Phạm Thị Phương N và anh Vi Văn Thiên đều xác định trong quá trình chung sống vợ chồng có một con chung là: Vi Đức N, sinh ngày 28/02/2022.

Chị N, anh T thống nhất thỏa thuận: Giao cho chị Phạm Thị Phương N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là: Vi Đức N, sinh ngày 28/02/2022 cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh T được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Không ai được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị N nuôi con và không yêu cầu anh T phải cấp dưỡng nuôi nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh T cho đến khi chị N có yêu cầu.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

2.4. Về tài sản chung, về nợ chung, các khoản cho vay chung: Chị N, anh T đều xác định trong quá trình chung sống anh chị không có tài sản chung, nợ chung, các khoản cho vay chung đều không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị N, anh T thống nhất thỏa thuận, chị N chịu 300.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn để nộp ngân sách Nhà nước, được khấu trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002351 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Yên, tỉnh Thái Nguyên. Hoàn trả lại cho chị N 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Phủ Yên;
- THADS thành phố Phủ Yên;
- Công thông tin điện tử của Tòa án;
- UBND phường BS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**  
**(Đã ký tên)**

**Hà Thị Thu Thủy**